ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

ĐÀO THANH GIANG

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH TẾ CỦA CÁNH ĐỒNG MỘT GIỐNG LÚA LC 212 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

LUẬN VĂN THẠC SĨ

KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Thái Nguyên, năm 2020

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

ĐÀO THANH GIANG

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH TẾ CỦA CÁNH ĐỒNG MỘT GIỐNG LÚA LC 212 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp
Mã số ngành: 8.62.01.15

LUẬN VĂN THẠC SĨ
KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Người hướng dẫn đề tài: TS. Dương Hoài An

Thái Nguyên, năm 2020

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực, khách quan và chưa từng dùng để bảo vệ lấy bất kỳ học vị nào.

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn đã được cảm ơn, các thông tin trích dẫn trong luận văn này đều được chỉ rõ nguồn gốc.

Sông Công, ngày 15 tháng 02 năm 2020

Tác giả luận văn

Đào Thanh Giang

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

LỜI CẢM ƠN

Trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, chỉ bảo tận tình của các thầy cô giáo, sự giúp đỡ, động viên của bạn bè, đồng nghiệp và gia đình.

Nhân dịp hoàn thành luận văn, cho phép tôi được bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tới thầy giáo **TS. Dương Hoài An** đã tận tình hướng dẫn, dành nhiều công sức, thời gian và tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo, Khoa Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn – Trường Đại học Nông Lâm đã tận tình giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, thực hiện đề tài và hoàn thành luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn lãnh đạo UBND thành phố Sông Công, các đồng chí cán bộ công chức, viên chức ... Phòng Kinh tế, Chi cục Thống kê, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố Sông Công, UBND phường Phố Cò, UBND xã Vinh Sơn, UBND phường Cải Đan đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình thực hiện đề tài.

Xin chân thành cảm ơn gia đình, người thân, bạn bè, đồng nghiệp đã tạo mọi điều kiện thuận lợi và giúp đỡ tôi về mọi mặt, động viên khuyến khích tôi hoàn thành luận văn./.

Sông Công, ngày 15 tháng 02 năm 2020

Học viên

Đào Thanh Giang

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN ..... **i**
LỜI CẢM ƠN ..... **ii**
MỤC LỤC ..... **iii**
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT ..... **vi**
DANH MỤC CÁC BẢNG ..... **vii**
MỞ ĐẦU **1**
1. Tính cấp thiết của đề tài 1
2. Mục tiêu nghiên cứu 2
2.1. Mục tiêu chung 2
2.2. Mục tiêu cụ thể 3
3. Đối tượng nghiên cứu 3
4. Phạm vi nghiên cứu: 3
5. Những đóng góp mới, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn 3
6. Cấu trúc đề tài 4
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI **5**
1.1. Cơ sở lý luận 5
1.1.1. Một số khái niệm cơ bản về sản xuất nông nghiệp 5
1.1.2. Cơ cấu và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông nghiệp 6
1.1.3. Hiệu quả kinh tế và hướng đến sự phát triển bền vững 8
1.1.4. Mô hình "Cánh đồng một giống" 9
1.1.5. Sản xuất hàng hóa: 12
1.1.6. Các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả kinh tế 12
1.2. Cơ sở thực tiễn 14
1.2.1. Các mô hình tại nước ngoài 14
1.2.2. Tổng quan ngành lúa gạo Việt Nam 19
1.3. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam 28

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

1.4. Bài học kinh nghiệm cho thành phố Sông Công 32
1.5. Giống lúa lai LC 212..... 35
1.5.1. Nguồn gốc giống:..... 35
1.5.2. Đặc tính nông học: 35
1.5.3. Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất 35
1.6. Giống lúa Khang dân 18 36
1.6.1. Nguồn gốc:..... 36
1.6.2. Đặc tính nông học: 36
1.6.3. Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất 37
CHƯƠNG 2: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU..... 38
2.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội thành phố Sông Công..... 38
2.1.1. Điều kiện tự nhiên..... 38
2.1.2. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội thành phố Sông Công 42
2.2. Nội dung nghiên cứu..... 46
2.3. Phương pháp nghiên cứu..... 47
2.3.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu, khảo sát 47
2.3.2. Phương pháp thu thập thông tin, số liệu 47
2.3.3. Phương pháp xử lý và phân tích thông tin, số liệu 48
CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN..... 49
3.1. Thực trạng sản xuất kinh doanh lúa lai LC212 và lúa Khang dân 18 trên địa bàn thành phố Sông Công 49
3.1.1. Tình hình sản xuất lúa trên địa bàn:..... 49
3.1.2. Diễn biến diện tích, năng suất, sản lượng lúa lai LC212 trên địa bàn thành phố Sông Công trong 3 năm gần đây được nêu trên bảng 3.1..... 50
3.1.3. Diễn biến diện tích, năng suất, sản lượng lúa Khang dân 18 trên địa bàn thành phố Sông Công trong 3 năm gần đây được nêu trên bảng 3.2..... 51

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

3.1.4. Các khoản mục chi phí trung gian trên 01 ha lúa lai LC212 năm 2018 của các hộ điều tra được tổng hợp trên bảng 3.3. 52
3.1.5. Các khoản mục chi phí trung gian trên 01 ha lúa Khang dân 18 năm 2018 của các hộ điều tra được tổng hợp trên bảng 3.4. 53
3.1.7. Các chỉ tiêu về kết quả và hiệu quả sản xuất lúa Khang dân 18 của các hộ điều tra tính cho 1 ha được tổng hợp trên bảng 3.6. 54
3.2. Đánh giá hiệu quả kinh tế trong sản xuất lúa lai LC 212 và lúa Khang dân 18 theo mô hình cánh đồng một giống..... 55
3.3. Tổng hợp ý kiến của các hộ được phỏng vấn về những khó khăn trong sản xuất kinh doanh lúa theo mô hình cánh đồng một giống 57
3.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất lúa 58
3.5. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả và nhân rộng sản xuất lúa lai LC 212 theo mô hình cánh đồng một giống trên địa bàn thành phố Sông Công..... 60
3.5.1. Về kỹ thuật 61
3.5.2. Về thông tin thị trường..... 62
3.5.3. Chính sách tín dụng..... 62
3.5.4. Xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế..... 63
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ 63
1. KẾT LUẬN 63
2. KHUYẾN NGHỊ 64
TÀI LIỆU THAM KHẢO 69

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa tiếng Việt
NSCSXH	Ngân sách chính sách xã hội
NN&PTNT	Nông nghiệp và phát triển nông thôn
UBND	Ủy ban nhân dân
GTSX	Giá trị sản xuất
CPTG	Chi phí trung gian
TNHH	Thu nhập hỗn hợp
ĐBSH	Đồng bằng Sông Hồng
ĐBSCL	Đồng bằng Sông Cửu Long
BVTV	Bảo vệ thực vật
TDP	Tổ dân phố

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Các giống lúa được triển khai tại các vùng ở nước ta (2018) 23
Bảng 2.1. Các chỉ tiểu chủ yếu của thành phố Sông Công (2018) 45
Bảng 3.1. Diện tích, năng suất và sản lượng lúa lai LC212 của thành phố Sông Công 50
Bảng 3.3. Chi phí trung gian trong sản xuất lúa lai LC212 của các hộ điều tra 52
Bảng 3.4. Chi phí trung gian trong sản xuất Khang dân 18 của các hộ điều tra 53
Bảng 3.5. Hiệu quả kinh tế trong sản xuất lúa lai LC212 của hộ điều tra 54
Bảng 3.6. Hiệu quả kinh tế trong sản xuất lúa Khang dân 18 của hộ điều tra 54
Bảng 3.7. So sánh hiệu quả kinh tế trong sản xuất lúa lai LC 212 và lúa Khang dân 18 55
Bảng 3.8. Tổng hợp các khó khăn của hộ điều tra trong sản xuất kinh doanh lúa 57
Bảng 3.9. Kết quả xác định các hệ số hồi quy (Coefficients) 58
Bảng 3.10. Vị trí quan trọng của các yếu tố ảnh hưởng 60

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam là nước nông nghiệp, hơn 65% dân số sống ở nông thôn (năm 2018), vì vậy nông nghiệp, nông thôn và nông dân là vấn đề thời sự luôn được các cấp, các ngành quan tâm. Chưa bao giờ, vấn đề nông nghiệp và nông thôn lại có sức hấp dẫn các nhà nghiên cứu lý luận và thực tiễn như hiện nay.

Trong những năm gần đây, với sự tham gia của các nhà khoa học, nhà nghiên cứu nông nghiệp đã mang lại cho nền nông nghiệp nước ta có những chuyển biến rõ rệt và tích cực, đây là nền tảng góp phần quan trọng trong chiến lược xóa đói giảm nghèo, phát triển bền vững. Với một nước đi lên từ nền nông nghiệp nghèo nàn, luôn trong tình trạng thiếu lương thực, chúng ta đã trở thành một nước xuất khẩu hàng đầu thế giới về lúa gạo. Thành quả này không chỉ nhờ vào chính sách chỉ đạo của Đảng, nhà nước mà còn nhờ vào khả năng ứng dụng, tìm kiếm kỹ thuật, mô hình sản xuất mới của người nông dân trên khắp cả nước. Người dân Việt Nam đã không ngừng tiếp thu và ứng dụng các loại giống cây trồng, vật nuôi mới. Họ đã thử nghiệm và chấp nhận các giống mới có hiệu quả kinh tế cao, đối với ngành lúa gạo Việt Nam việc đưa nguồn giống mới có hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất theo mô hình sản xuất tập trung đã giúp cho người nông dân tự tin hơn với sản phẩm của mình trên con đường xuất khẩu lúa gạo trên thế giới.

Thái Nguyên là một trong 06 tỉnh miền núi phía Bắc được biết đến những sản phẩm nông nghiệp đặc sản như: Cây chè, lúa gạo, gỗ... góp phần không nhỏ cho phát triển sản xuất nông nghiệp của tỉnh nhà. Với tổng diện tích gieo trồng là 154.068 ha (theo Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2018), cây lúa được xem là cây trồng ngắn ngày chủ lực của tỉnh với diện tích 87.885 ha, sản lượng 386.442 tấn, năng suất đạt 54,69 tạ/ha. Đối với người dân nơi đây, việc chọn giống lúa vừa thích hợp với điều kiện tự nhiên, vừa đạt hiệu quả

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin – ĐHTN http://lrc.tnu.edu.vn